

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH CÀ MAU
ĐOÀN GIÁM SÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07 /KH-ĐGS

Cà Mau, ngày 22 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Giám sát “Việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV”

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐDBQH ngày 18/6/2026
của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau)

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐDBQH ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Đoàn đại biểu Quốc hội về chương trình giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐDBQH ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Đoàn ĐBQH tỉnh về việc “Thành lập Đoàn giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV”. Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch giám sát, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

- Kiến nghị, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15; Nghị quyết số 113/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Quốc hội.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu sự giám sát thực hiện nghiêm túc kế hoạch, đề cương giám sát; báo cáo phục vụ giám sát phải đánh giá khách quan, toàn diện, đảm bảo tiến độ, thời gian theo kế hoạch đã đề ra.

- Hoạt động giám sát được tiến hành bằng hình thức phù hợp với thực tiễn, đảm bảo hiệu quả, không gây cản trở đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG GIÁM SÁT

1. Phạm vi giám sát: Việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (đối với những nội dung chậm giải quyết, giải quyết chưa dứt điểm hoặc được nhiều cử tri quan tâm).

2. Đối tượng giám sát

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Tài chính;
- UBND các xã, phường: Bạc Liêu; Đá Bạc; Hồng Dân; Trí Phải.

2. Nội dung giám sát

- Giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đã được tổng hợp chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri;
- Kết quả triển khai thực hiện việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri;
- Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

(có đề cương báo cáo kèm theo)

III. PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT

1. Đoàn giám sát trực tiếp tại:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Các phường, xã: Bạc Liêu; Đá Bạc; Trí Phải; Hồng Dân.

2. Đoàn giám sát gián tiếp thông qua nghiên cứu báo cáo, tài liệu các sở: Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Tài chính.

IV. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT

1. Thành phần Đoàn giám sát

Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐĐBQH ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau về việc “*Thành lập Đoàn giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV*”.

2. Thời gian, địa điểm giám sát trực tiếp:

2.1. Ngày 21 tháng 7 năm 2026 (thứ Ba)

Lúc 08 giờ: Làm việc tại UBND xã Đá Bạc.

2.2. Ngày 22 tháng 7 năm 2026 (thứ Tư)

Lúc 08 giờ: Làm việc tại UBND xã Trí Phải.

2.3. Ngày 23 tháng 7 năm 2026 (thứ Năm)

- Lúc 08 giờ: Làm việc tại UBND xã Hồng Dân.
- Lúc 14 giờ: Làm việc tại UBND phường Bạc Liêu.

2.3. Ngày 24 tháng 7 năm 2026 (thứ Sáu):

Làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan

- Lúc 08 giờ, tại Trụ sở UBND tỉnh Cà Mau.
- Thành phần làm việc:
 - + Thành viên Đoàn giám sát;
 - + Đại biểu mời tham gia Đoàn giám sát;
 - + Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - + Đại diện lãnh đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan (*do UBND tỉnh mời*).
- Chương trình làm việc:
 - + Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự, thông qua Chương trình làm việc.
 - + Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng hợp kết quả phân công giải quyết trả lời kiến nghị của cử tri; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất (*tóm tắt*).
 - + Đoàn giám sát thông tin kết quả giám sát thực tế tại các xã, phường; nêu các vấn đề cần quan tâm, làm rõ.
 - + Thảo luận, trao đổi, giải trình các nội dung thuộc phạm vi giám sát.
 - + Đại diện lãnh đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan phát biểu, giải trình, làm rõ các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.
 - + Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phát biểu tiếp thu, làm rõ các nội dung của Đoàn giám sát.
 - + Trưởng Đoàn giám sát phát biểu kết luận buổi làm việc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn giám sát

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giám sát;
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn giám sát;
- Chỉ đạo tổng hợp, xây dựng báo cáo giám sát.

2. Đề nghị thành viên Đoàn giám sát, đại biểu mời tham gia Đoàn giám sát tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn giám sát; nghiên cứu tài liệu, nội dung báo cáo của các cơ quan chịu sự giám sát.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo chung; các Sở, UBND cấp xã báo cáo kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri thuộc thẩm quyền của đơn vị mình gửi về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh **chậm nhất vào ngày 19/7/2026** (số 288, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau; đồng thời gửi kèm file mềm báo cáo) để Đoàn giám sát nghiên cứu.

4. Đề nghị các cơ quan chịu sự giám sát bố trí địa điểm, thành phần làm việc; cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình các vấn đề Đoàn giám sát đặt ra.

5. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

- Tham mưu Đoàn giám sát chuẩn bị chương trình giám sát; tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả giám sát.

- Đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động Đoàn giám sát theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, thì các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Đoàn giám sát (*thông qua Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh*) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh, BTT.UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH khóa XVI, thuộc Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau;
- Thành phần mời tham gia Đoàn GS (theo Nghị quyết số: 02/NQ-ĐBQH);
- Đối tượng chịu giám sát;
- LĐ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Phòng: TT-DN; CTQH; HC-TC-QT;
- Lưu: VT, TTDN.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN ĐBQH TỈNH
Nguyễn Bình Tân**



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Đoàn giám sát chuyên đề “việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV”

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 07/KH-ĐĐBQH ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-ĐĐBQH ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Đoàn ĐBQH tỉnh về việc “Thành lập Đoàn giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV”. Đoàn giám sát xây dựng đề cương giám sát, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri.

2. Phân công trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc tham mưu giải quyết kiến nghị của cử tri.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

1. Tổng số kiến nghị của cử tri thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, trả lời của cơ quan, đơn vị qua các báo cáo¹.

¹ - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bạc Liêu (cũ) khóa XV, có 15 thông báo, gồm: (1) Thông báo số: 03/TB-ĐĐBQH ngày 11/10/2021 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu trước Kỳ họp thứ 2; (2) Thông báo số: 04/TB-ĐĐBQH ngày 24/11/2021 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu sau Kỳ họp thứ 2; (3) Thông báo số: 01/TB-ĐĐBQH ngày 18/5/2022 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu trước Kỳ họp thứ 3; (4) Thông báo số: 02/TB-ĐĐBQH ngày 08/7/2022 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu sau Kỳ họp thứ 3; (5) Thông báo số: 03/TB-ĐĐBQH ngày 14/10/2022 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu trước Kỳ họp thứ 4; (6) Thông báo số: 04/TB-ĐĐBQH ngày 14/10/2022 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu sau Kỳ họp thứ 4; (7) Thông báo số: 01/TB-ĐĐBQH ngày 22/5/2023 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu trước Kỳ họp thứ 5; (8) Thông báo số: 02/TB-ĐĐBQH ngày 21/7/2023 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu sau Kỳ họp thứ 5; (9) Thông báo số: 03/TB-ĐĐBQH ngày 16/10/2023 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu trước Kỳ họp thứ 6; (10) Thông báo số: 04/TB-ĐĐBQH ngày 22/12/2023 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu sau Kỳ họp thứ 6; (11) Thông báo số: 01/TB-ĐĐBQH ngày 17/5/2024 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu trước Kỳ họp thứ 7; (12) Thông báo số: 02/TB-ĐĐBQH ngày 19/7/2024 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu sau Kỳ họp thứ 7; (13) Thông báo số: 03/TB-ĐĐBQH ngày 16/10/2024 về ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu trước Kỳ họp thứ 8; (14) Thông báo số: 04/TB-ĐĐBQH ngày 23/12/2024 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu sau Kỳ họp thứ 8; (15) Thông báo số: 01/TB-ĐĐBQH ngày 28/4/2025 về thông báo ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Bạc Liêu trước Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV;

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau khóa XV, có 10 báo cáo, gồm: (1) Báo cáo số: 15/BC-ĐĐBQH ngày 14/10/2021 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 2; (2) Báo cáo số: 29/BC-ĐĐBQH ngày 16/5/2022 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Ba; (3) Báo cáo số: 19/BC-ĐĐBQH ngày 15/5/2023 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Năm; (4) Báo cáo số: 26/BC-ĐĐBQH ngày 19/7/2023 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ

2. Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri *(trong từng lĩnh vực)*

- Số kiến nghị đã được giải quyết;
- Số kiến nghị đã trả lời nhưng đang tiếp tục thực hiện;
- Số kiến nghị chưa giải quyết hoặc chậm giải quyết;
- Tỷ lệ giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

3. Đánh giá chất lượng nội dung trả lời kiến nghị của cử tri

- Bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật;
- Nội dung trả lời cụ thể, rõ ràng, có lộ trình thực hiện;
- Mức độ đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế trong quá trình giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Nhất là đối với những nội dung chậm giải quyết, giải quyết chưa dứt điểm hoặc được nhiều cử tri quan tâm.

2. Những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, nguồn lực, thẩm quyền giải quyết; Những vấn đề vượt thẩm quyền cần kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

3. Nguyên nhân.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Những giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

2. Lộ trình giải quyết đối với các kiến nghị còn tồn đọng, kéo dài.

3. Trách nhiệm của người đứng đầu và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị đối với Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương *(nếu có)*.

2. Kiến nghị đối với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền *(nếu có)*.

* **Lưu ý:** Báo cáo giám sát *(kèm file mềm)* gửi qua địa chỉ: Hệ thống Quản lý văn bản iOffice của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Cà Mau chậm

Năm; (5) Báo cáo số: 37/BC-ĐĐBQH ngày 16/10/2023 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Sáu; (6) Báo cáo số: 46/BC-ĐĐBQH ngày 14/10/2024 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 8; (7) Báo cáo số: 52/BC-ĐĐBQH ngày 20/12/2024 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 8; (8) Báo cáo số: 02/BC-ĐĐBQH ngày 17/7/2025 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 9; (9) Báo cáo số: 21/BC-ĐĐBQH ngày 13/10/2025 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 10; (10) Báo cáo số: 02/BC-ĐĐBQH ngày 09/01/2026 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri qua hoạt động tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

nhất ngày 19/7/2026. (số 288, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau; đồng thời). Đầu mối liên hệ: Đồng chí Ngô Thành My, Trưởng Phòng Thông tin - Dân nguyện, điện thoại: 0913 322 661./.